TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BUÔN HỒ** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **40**/2023/HS-ST
Ngày 07/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ, TỈNH ĐẮK LẮK

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Anh.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hải và ông Y Dhiểu Hmŏk.
***Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Xiêm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Từ Quốc Quyền - Kiểm sát viên.
Ngày 07 tháng 11 năm 2023, tại Phòng xử án, Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2023, đối với bị cáo:
Họ và tên: **Nguyễn Hồng Q,** sinh năm 1980, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Kinh doanh tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân H (đã chết) và bà Lê Thị Kim A; có vợ là: Phạm Thị Thu Th và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.
Bị hại: Ông Phạm Phú Đ, sinh năm 1963 (đã chết)
Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.
Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Phạm Đăng Kh, sinh năm 1989, vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;
Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk
Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
- Bà Phạm Thị Thu Th, sinh năm 1984, có mặt;
Nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.
- Bà Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm 1983, vắng mặt;
Nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Minh V, sinh năm 1989, vắng mặt;
Nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 09/7/2023, Nguyễn Hồng Q, đã có giấy phép lái xe hạng B2, điều khiển xe ô tô tải biển số 47C – 023.xx của gia đình, đi đến huyện K để làm việc. Sau khi xong việc, Q điều khiển xe ô tô về lại nhà để trước hiên theo chiều đầu xe hướng vào trong nhà, đuôi xe hướng ra đường Hồ Chí Minh (Quốc lộ 14). Đến khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, sau khi ăn cơm xong, Q ra xe nổ máy bật đèn ưu tiên (xi nhan hai bên xe) rồi điều khiển lùi xe ra đường Hồ Chí Minh để cho xe vào trong nhà cất. Khi lùi xe ra tới lề đường thì Q nhìn thấy có 01 xe ô tô đang lưu thông theo hướng từ thành phố B đi huyện K, tỉnh Đắk Lắk nên Q cho xe ô tô dừng lại, để chờ cho xe này đi qua. Khi xe ô tô này đi qua, Q tiếp tục lùi xe ô tô ra, khi ra tới giữa đường Hồ Chí Minh (Làn đường của xe cơ giới). Thời điểm này ông Phạm Phú Đ, điều khiển xe mô tô biển số 47C1 – 016.xx chạy theo hướng từ thành phố B đi huyện K đã tông vào phía sau bên phải thùng xe ô tô tải của Q gây tai nạn, làm ông Đ ngã xuống đường bất tỉnh. Thấy vậy, Q liền dừng xe rồi xuống cùng người đi đường đưa ông Đ đến Bệnh viện đa khoa H để cấp cứu, sau đó ông Đ được chuyển đến Bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên tiếp tục cấp cứu, nhưng do thương tích nặng, ông Đ đã tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Vụ tai nạn giao thông xảy ra vào khoảng 19 giờ 15 phút ngày 09/7/2023, tại Km 1734 + 200m đường Hồ Chí Minh (Quốc lộ 14) thuộc tổ dân phố A, phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, là đoạn đường đôi có dải phân cách cứng ở giữa phân chia thành hai chiều đi riêng biệt, đường thẳng nằm ngoài khu vực Đ dân cư được trải nhựa, mặt đường bằng phẳng rộng 9,60m, có vạch kẻ sơn màu vàng, nét đứt ngắt đoạn chia mặt đường thành hai làn đường xe chạy cùng chiều nhau theo hướng từ thành phố B đi huyện K. Mỗi làn đường có bề rộng bằng nhau 3,80m. Bên trong của làn đường có vạch kẻ sơn màu trắng, nét đứt ngắt quãng 2m, mặt đường bị ướt do trời mưa, đoạn đường không có biển báo cấm dừng đỗ xe ô tô.

Chọn mép đường bên phải theo hướng từ thành phố B đi huyện K, làm mép đường chuẩn để thống nhất các số đo; chọn cột mốc Km 1734 nằm trên dải phân cách cứng làm điểm cố định. Trên cơ sở vị trí các dấu vết, hướng đi của các phương tiện để lại hiện trường và trên các phương tiện xác định, điểm va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển số 47C1-016.xx và xe ô tô biển số 47C-023.xx nằm trên làn đường xe cơ giới chiếu vuông góc xuống mặt đường cách mép đường chuẩn 3,85m, cách trục trước xe mô tô biển số 47C1-016.xx là 0,45m, cách trục sau bên phải xe ô tô biển số 47C-023.xx là 0,60m, cách mốc cố định là 21,80m.

- Bản kết luận giám định tử thi số: 125/KLGĐTT-PY, ngày 07 tháng 8 năm 2023, của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận nguyên nhân chết của ông Phạm Phú Đ:

Choáng chấn thương do Chấn thương ngực kín nặng/ Nhiều thương tích do tai nạn giao thông.

- Bản kết luận giám định số: 987/KL-KTHS, ngày 28 tháng 8 năm 2023, của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận:

+ Thẻ nhớ (Ký hiệu A1 – Thu tại camera cạnh nhà bị cáo Q): Không tìm thấy dữ liệu trong thời gian từ 07 giờ 00 phút ngày 09/7/2023 đến 07 giờ 00 phút ngày 10/7/2023.

+ Đầu ghi camera (Ký hiệu A2 – Là đầu thu camera thu thập tại nhà bị cáo Q): Tìm thấy 14 tập tin (Không có nội dung hình ảnh) trong thời gian từ 07 giờ 00 phút ngày 09/7/2023 đến 07 giờ 00 phút ngày 10/7/2023.

- Bản kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐGTS, ngày 16/8/2023, của Hội đồng định giá tài sản 4687 Ủy ban nhân dân thị xã B, kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát 47C1 – 016.xx, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe JUPITER, màu sơn đen, số khung 5B940BY096339, số máy 5B94-096338, xe bị hư hỏng có giá trị là 2.500.000 đồng *(Hai triệu năm trăm ngàn đồng)*.

Vật chứng vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B tạm giữ gồm:

- 01 xe mô tô biển số 47C1 – 016.xx, nhãn hiệu: YAMAHA, loại xe: JUPITER, màu sơn: Đen, số khung: 5B940BY096339, số máy: 5B94-096338 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 47C1 – 016.30 số 016418 mang tên Huỳnh Ngọc Ng.

- 01 xe ô tô tải biển số 47C – 023.xx, nhãn hiệu: HUYNDAI, số loại: H100PORTER, loại xe: Ô tô tải, tải trọng: 1 tấn 25, màu sơn: Xanh, số khung: RLPRA17BP9T010554, số máy: D4BB9037168; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007619; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 5485119; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự, giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện đều mang tên Nguyễn Thị H

- 01 (một) đầu ghi hình 8 kênh 5in1 HIKVISION, Model: DS-7208HGHI-F1/N, Serial No: 170366456, màu đen, kích thước (26 x 22 x 4,5) cm của bị cáo Nguyễn Hồng Q.

- 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 660146014833, mang tên Nguyễn Hồng Q, do Sở giao thông vận tải thành tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 09/7/2014.

- 01 thẻ nhớ, màu đen, có chữ MIXIE, Micro 32GB (Của camera) của bà Nguyễn Thị Thanh Th.

Bản cáo trạng số 38/CT-VKSBH ngày 16/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng Q về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ giữ quyền công tố trình bày luận tội và tranh luận xác định: Do ý thức coi thường pháp luật của Nhà nước và không tuân thủ quy tắc giao thông của Luật giao thông đường bộ. Nên vào khoảng 19 giờ 15 phút ngày 09/7/2023, tại Km 1734 + 200m đường Hồ Chí Minh, Nguyễn Hồng Q điều khiển xe ô tô biển số 47C-023.xx lùi xe từ

hiên nhà ra đường Hồ Chí Minh, do không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn cho những người tham gia giao thông đang lưu thông theo hướng thành phố B đi huyện K, đã gây ra vụ tai nạn giao thông với xe mô tô biển số 47C1 - 016.xx do ông Phạm Phú Đ điều khiển. Hậu quả làm ông Phạm Phú Đ bị tử vong, xe mô tô biển số 47C1-016.xx hư hỏng bị thiệt hại 2.500.000 đồng, do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hồng Q về tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Q từ **12** đến **15** tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ **24** đến **30** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 48 của Bộ luật hình sự và các Điều 585, Điều 586, Điều 591 của Bộ luật dân sự ghi nhận bị cáo Nguyễn Hồng Q đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 70.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã B đã trả cho ông Phạm Đăng Kh 01 xe mô tô biển số 47C1 – 016.xx, nhãn hiệu: YAMAHA, loại xe: JUPITER, màu sơn: Đen, số khung: 5B940BY096339, số máy: 5B94-096338 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 47C1 – 016.xx số 016418 mang tên Huỳnh Ngọc Ng, sinh năm 1988, địa chỉ: thôn A, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; trả cho bị cáo Nguyễn Hồng Q 01 xe ô tô tải biển số 47C – 023.xx, nhãn hiệu: HUYNDAI, số loại: H100PORTER, loại xe: Ô tô tải, tải trọng: 1 tấn 25, màu sơn: Xanh, số khung: RLPRA17BP9T010554, số máy: D4BB9037168; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007619; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 5485119; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự, giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện đều mang tên Nguyễn Thị H và 01 (một) đầu ghi hình 8 kênh 5in1 HIKVISION, Model: DS-7208HGHI-F1/N, Serial No: 170366456, màu đen, kích thước (26 x 22 x 4,5)cm; trả cho bà Nguyễn Thị Thanh Th 01 thẻ nhớ, màu đen, có chữ MIXIE, Micro 32GB (Của camera).

Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 660146014833, mang tên Nguyễn Hồng Q, do Sở giao thông vận tải thành tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 09/7/2014 cho bị cáo Nguyễn Hồng Q.

Đối với hành vi ông Phạm Phú Đ điều khiển xe mô tô biển số 47C1 – 016.xx vào ngày 09/7/2023 đã có Giấy phép lái xe hạng A1, nhưng trong máu ông Phạm Phú Đ có nồng độ cồn là 38,4 miligam/100ml đã vi phạm điểm c, khoản 6, Điều 6 Nghị định 100/2019/NĐ-CP nhưng ông Đ đã tử vong nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Buôn Hồ, không đề cập xử lý là có căn cứ

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hồng Q đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với hành vi mà nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo không tranh luận gì với đại diện viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, đương sự không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hồng Q khai nhận: Vào khoảng 19 giờ 15 phút ngày 09/7/2023, tại Km 1734 + 200m đường Hồ Chí Minh, Nguyễn Hồng Q điều khiển xe ô tô biển số 47C-023.48 lùi xe từ hiên nhà ra đường Hồ Chí Minh, do không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn cho những người tham gia giao thông đang lưu thông theo hướng thành phố B đi huyện K, đã gây ra vụ tai nạn giao thông với xe mô tô biển số 47C1 - 016.xx do ông Phạm Phú Đ điều khiển. Hậu quả làm ông Phạm Phú Đ bị tử vong, xe mô tô biển số 47C1-016.xx hư hỏng bị thiệt hại 2.500.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" là đúng, bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã được Hội đồng xét xử thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của bản thân trong cuộc sống. Bị cáo nhận thức được rằng khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông cần tuân thủ tuyệt đối các quy tắc giao thông đường bộ để đảm bảo an toàn, không gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông. Tuy nhiên bị cáo có hành vi lùi xe thiếu quan sát, không đảm bảo an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông, hành vi của bị cáo đã vi phạm vi phạm vào khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 16 Luật giao thông đường bộ giao thông đường bộ làm chết người nên đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự, quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp

sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng, vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, làm chết người nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi xảy ra sự việc, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả với số tiền là 70.000.000 đồng, người bị hại cũng có lỗi, người đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét tính chất vụ án, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51, có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội với lỗi vô ý. Xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo ngoài xã hội mà không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. nên cho bị cáo được hưởng chế định miễn chấp hành hình phạt tù có điều điều kiện, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và gia đình giám sát giáo dục bị cáo là thể hiện tính nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

[7] Xét quan điểm của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, về mức hình phạt, về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra bị cáo cùng gia đình bị cáo thỏa thuận và đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại là ông Phạm Đăng Kh tổng số tiền là 70.000.000 đồng bao gồm: (Tiền chi phí điều trị 10.000.000 đồng; tiền chi phí mai táng 40.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 20.000.000 đồng). Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường thêm khoản tiền nào khác. Hội đồng xét xử xét thấy việc thỏa thuận bồi thường là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với khoản 1, khoản 2 Điều 48 của Bộ luật hình sự và các Điều 585, Điều 586, Điều 591 và Điều 601 của Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Về xử lý vật chứng:

[9.1] Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã B đã quyết định xử lý vật chứng: Giao trả cho ông Phạm Đăng Kh 01 xe mô tô biển số 47C1 – 016.xx, nhãn hiệu: YAMAHA, loại xe: JUPITER, màu sơn: Đen, số khung: 5B940BY096339, số máy: 5B94-096338 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 47C1 – 016.xx số 016418 mang tên Huỳnh Ngọc Ng, theo quyết định xử lý vật chứng số 15 ngày 16/8/2023; Giao trả cho bị cáo Nguyễn Hồng Q 01 xe ô tô tải biển số 47C – 023.xx, nhãn hiệu: HUYNDAI, số loại: H100PORTER, loại xe: Ô tô tải, tải trọng: 1 tấn 25, màu sơn: Xanh, số khung: RLPRA17BP9T010554, số máy: D4BB9037168; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007619; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 5485119; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự, giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện đều mang tên Nguyễn Thị H, theo quyết định xử lý vật chứng số 15 ngày 16/8/2023 và 01 (một) đầu ghi hình 8 kênh 5in1 HIKVISION, Model: DS-7208HGHI-F1/N, Serial No: 170366456, màu đen, kích thước (26 x 22 x 4,5)cm, theo quyết định xử lý vật chứng số 17 ngày 03/10/2023; Giao trả cho bà Nguyễn Thị Thanh Th 01 thẻ nhớ, màu đen, có chữ MIXIE, Micro 32GB (Của camera), theo quyết định xử lý vật chứng số 17 ngày 03/10/2023. Xét thấy việc giao trả là phù hợp với khoản 1, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9.2] Đối với giấy phép lái xe hạng B2 số 660146014833, mang tên Nguyễn Hồng Q, do Sở giao thông vận tải thành tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 09/7/2014, xét thấy đây là giấy tờ liên quan đến quyền nhân thân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Hồng Q là phù hợp với khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] Đối với hành vi ông Phạm Phú Đ điều khiển xe mô tô biển số 47C1 – 016.xx vào ngày 09/7/2023 đã có Giấy phép lái xe hạng A1, nhưng trong máu ông Phạm Phú Đ có nồng độ cồn là 38,4 miligam/100ml đã vi phạm điểm c, khoản 6, Điều 6 Nghị định 100/2019/NĐ-CP nhưng ông Đ đã tử vong nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Buôn Hồ, không đề cập xử lý hành chính là có căn cứ.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Hồng Q** phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hồng Q**: **01** năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **02** năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Hồng Q cho UBND phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm

phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: *Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 48 của Bộ luật hình sự và các Điều 585, Điều 586, Điều 591 và Điều 601 của Bộ luật dân sự.*

Ghi nhận bị cáo Nguyễn Hồng Q đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại là ông Phạm Đăng Kh tổng số tiền là 70.000.000 đồng bao gồm [Tiền chi phí điều trị 10.000.000 đồng; tiền chi phí mai táng 40.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 20.000.000 đồng].

Về xử lý vật chứng: *Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.*

- Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã B đã: Giao trả cho ông Phạm Đăng Kh 01 xe mô tô biển số 47C1 – 016.xx, nhãn hiệu: YAMAHA, loại xe: JUPITER, màu sơn: Đen, số khung: 5B940BY096339, số máy: 5B94-096338 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 47C1 – 016.30 số 016418 mang tên Huỳnh Ngọc Ng, theo quyết định xử lý vật chứng số 15 ngày 16/8/2023; Giao trả cho bị cáo Nguyễn Hồng Q 01 xe ô tô tải biển số 47C – 023.xx, nhãn hiệu: HUYNDAI, số loại: H100PORTER, loại xe: Ô tô tải, tải trọng: 1 tấn 25, màu sơn: Xanh, số khung: RLPRA17BP9T010554, số máy: D4BB9037168; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007619; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 5485119; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự, giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện đều mang tên Nguyễn Thị H, theo quyết định xử lý vật chứng số 15 ngày 16/8/2023 và 01 (một) đầu ghi hình 8 kênh 5in1 HIKVISION, Model: DS-7208HGHI-F1/N, Serial No: 170366456, màu đen, kích thước (26 x 22 x 4,5)cm, theo quyết định xử lý vật chứng số 17 ngày 03/10/2023; Giao trả cho bà Nguyễn Thị Thanh Th 01 thẻ nhớ, màu đen, có chữ MIXIE, Micro 32GB (Của camera), theo quyết định xử lý vật chứng số 17 ngày 03/10/2023.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hồng Q 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 660146014833, mang tên Nguyễn Hồng Q, do Sở giao thông vận tải thành tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 09/7/2014.

[Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã B và Chi cục thi hành án dân sự thị xã B ngày 20/10/2023 và vật chứng do Chi cục thi hành án dân sự thị xã B quản lý].

Về án phí: *Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

Bị cáo Nguyễn Hồng Q phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thị xã Buôn Hồ;
- Công an thị xã B;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại;các đương sự;
- THA phạt tù;
- Lưu HS, VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Anh